

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 09-7-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quan Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lực.

2. Ông Nguyễn Văn Trên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Trọng Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2020/TLST-HNGĐ, ngày 20/02/2020, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/5/2020, Quyết hoãn phiên tòa số 56/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 18/6/2020 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Lê Thị L, sinh năm 1973; (Có mặt)

Địa chỉ: Số 25, ấp An N, xã Định A, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T.

- ***Bị đơn:*** Anh Trần Văn V, sinh năm 1980; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 558, ấp Bình A1, xã Bình T, huyện LV, tỉnh ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 13/01/2020 và trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa chị Lê Thị L trình bày: Chị L và anh V do được mai mối nên tự nguyện cưới nhau vào năm 2003, không có đăng ký kết hôn, hôn nhân sống hạnh phúc khoảng một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là

do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, dẫn đến vợ chồng thật sự xa nhau từ năm 2004 đến nay. Quá trình sống chung chị L và anh V có 01 con chung tên Trần Nhật T, sinh ngày 02/02/2004, hiện đang sống với chị L. Nay chị Lê Thị L yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Văn V, về con chung chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nhật T, sinh ngày 02/02/2004, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn anh Trần Văn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên họp và các phiên hòa giải, cũng như không có bản ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

+ Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

+ Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ, khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 14,15, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị L với anh Trần Văn V là quan hệ vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Nhật T, sinh ngày 02/02/2004 cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Việc chị Lê Thị L xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Trần Văn V là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị L và anh V thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện, quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh V có địa chỉ cư trú: Số 558, ấp Bình A, xã Bình T1, huyện LV, tỉnh ĐT nên Tòa án nhân dân

huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Trần Văn V đã được triệu tập họp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng anh V vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Trần Văn V.

[3] Về hôn nhân:

Xét thấy chị Lê Thị L và anh Trần Văn V tự nguyện sống với nhau như vợ chồng, anh chị đã đủ điều kiện kết hôn theo luật định, nhưng anh chị không tiến hành đăng ký và thực hiện theo nghi thức kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình. Nay chị L yêu cầu được ly hôn với anh V.

Tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý”.

Tại khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này”.

Từ điều luật dẫn giải trên xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Loan là phù hợp với Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

Do đó, đường lối xét xử là không công nhận chị Lê Thị L với anh Trần Văn V là quan hệ vợ chồng mới phù hợp khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Tại phiên tòa chị L xác định chị L và anh V có 01 con chung tên Trần Nhật T, sinh ngày 02/02/2004, hiện đang sống với chị L. Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, đồng thời cháu Trần Nhật T cũng có nguyện vọng sống với chị L sau khi chị L và anh V ly hôn.

Xét yêu cầu của chị L về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu anh V cấp dưỡng và nguyện vọng của cháu T được sống với chị L là phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con chung được quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản: Chị L không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 14,15, 53, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị L với anh Trần Văn V là quan hệ vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Nhật T, sinh ngày 02/02/2004 cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về chia tài sản chung: Chị Lê Thị L không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Lê Thị L không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Chị Lê Thị L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BH/2018/0009216 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

6. Chị Lê Thị L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Văn V vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án này được tổng đạt theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CC THADS huyện Lấp Vò;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quan Nam

